**Môn: Tiếng Việt**

**Tập đọc: Kiến em đi học**

**Số tiết: 328, 329**

**Thời gian thực hiện: Ngày 15 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng, không phải đánh vần. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- HS hiểu các từ ngữ trong bài.

- HS trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- HS hiểu nôi dung câu chuyện vui: Kiến em rất buồn vì thầy giáo chê chữ Kiến quá nhỏ, thầy đọc không được. Thì ra thầy giáo của Kiến em là thầy voi.

**2. Phẩm chất, năng lực:**

***a. Phẩm chất:***

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có ý thức về việc làm của mình.

- Phẩm chất nhân ái: Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

***b. Năng lực:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tham gia các hoạt động, hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: mạnh dạn trình bày trước nhiều người, biết nói lên nhận xét, suy nghĩ của bản thân; biết phối hợp với các bạn trong nhóm, trong lớp để thực hiện các hoạt động và giải quyết vấn đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: đưa ra những cách giải quyết, suy nghĩ của bản thân; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động của cá nhân và của nhóm.

\* Lồng ghép GDLTCM, ĐĐLS:Nói lời kiến em xin phép mẹ cho chuyển sang lớp của thầy kiến.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**Giáo viên:**

- Máy tính, loa, ti vi.

- Bảng phụ, các thẻ chữ để học sinh làm bài tập chọn ý đúng.

**Học sinh:**

- Sách giáo khoa, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HTĐB** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động mở đầu:**  **Khởi động**  - GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau đọc truyện *Thầy giáo*, trả lời câu hỏi:  - Vì sao các bạn học sinh rất thích thầy giáo của mình?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Các hoạt động hình thành kiến thức mới:**  ***Hoạt động 1: Chia sẻ và giới thiệu bài.***   * 1. ***Chia sẻ***   **Mục tiêu:** Học sinh nói được về ngày đầu tiên đi học.  **Năng lực:** Giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp**: thảo luận, thực hành  - GV cho học sinh thảo luận nhóm đôi nói về ngày đầu tiên đi học.  - GV khuyến khích học sinh nói tự do. Ví dụ: ngày đầu tiên em đến trường là ngày nào? ấn tượng rõ nhất của ngày đầu em đến trường là ai, là cái gì? ấn tượng đó vui hay buồn? về nhà em đã kể những gì cho người thân nghe về ngày đầu tiên đi học?  - GV nhận xét, khích lệ.  1.2***. GV giới thiệu bài:***  “Hôm nay các em sẽ đọc câu chuyện về ngày đầu đến trường của một chú kiến. Chú kiến trong truyện này rất thích đi học. Bố mẹ mua cho kiến mọi thứ để chú đến trường.  - GV đưa tranh:    - GV yêu cầu HS quan sát, hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV nhận xét.  ***Hoạt động 2: Khám phá và luyện tập.***   * 1. ***Luyện đọc***   **a. Mục tiêu:** Học sinh đọc từ ngữ: *buồn lắm, òa lên, nức nở, nằm sát đất, giương kính lên;* câu, và đoạn, cả bài.  **Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành  b. GV đọc mẫu: giọng kể chậm, nhẹ nhàng. Lời kiến em buồn tủi. Kết thúc truyện, GV bình luận: Thì ra thầy giáo của kiến em là thầy voi. Voi thì to quá, kiến thì bé quá, thảo nào thầy voi không đọc được chữ của kiến.  c. Luyện đọc từ ngữ: *buồn lắm, òa lên, nức nở, nằm sát đất, giương kính lên.* | - HS hát.  - 2 HS học sinh đọc nối tiếp nhau đọc truyện *Thầy giáo*  - HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ cho bạn về ngày đầu tiên đi học.  - HS trình bày, chia sẻ cho cả lớp về kết quả của nhóm mình.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS trả lời theo những gì mình quan sát được. (Tranh vẽ kiến và cặp sách. Trong tranh, kiến bé tí tẹo, còn thầy giáo voi to khổng lồ. Thầy voi đeo kính, nằm rạp xuống mặt đất, giương kính hiển vi lên soi thứ gì đó dưới đất. Không rõ có chuyện gì xảy ra mà ngày đầu từ trường trở về, kiến rất buồn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc cá nhân, nhóm, lớp. | *- HS đọc các âm nhiều lần*  *- HS luyện đọc cùng với bạn cùng bàn* |
| d. Luyện đọc câuGV: Bài đọc có bao nhiêu câu?  - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu, đọc liền 2 hoặc 3 câu ngắn.  - GV sửa lỗi phát âm cho HS. Nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu: *Thầy nằm sát đất,/ giương kính lên /cũng không đọc được.*  **TIẾT 2**  e.Thi đọc đoạn, bài.  - GV yêu cầu HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.  - GV nhận xét.  ***Hoạt động 3: Tìm hiểu bài đọc***  **Mục tiêu:** Học sinh hiểu được câu hỏi, làm được các bài tập đọc hiểu, HS hiểu câu chuyện nói về Kiến em rất buồn vì thầy giáo chê chữ Kiến quá nhỏ, thầy đọc không được. Thì ra thầy giáo của Kiến em là thầy voi.  **Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành  GV hỏi: *Vì sao từ trường trở về, kiến em rất buồn?*  *- Nếu em là kiến anh, em sẽ làm gì?*  - GV nêu lại câu hỏi 2, mời HS 2 trả lời.  GV nêu lại câu hỏi 2, mời HS 3 trả lời.  - GV nhận xét.  - GV (câu hỏi 3): *Nói lời kiến em xin phép mẹ cho chuyển sang lớp của thầy kiến.*  - GV nhận xét.  ***Hoạt động 4: Luyện đọc lại***  **Mục tiêu:** Học sinh đọc được cả bài theo vai được phân.  **Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp:** Đóng vai, thực hành  - GV phân vai cho học sinh: người dẫn chuyện, kiến anh, kiến em.  - GV nêu tiêu chí bình chọn: 1. Mỗi bạn đều đọc đúng vai, đúng lượt lời. 2. Đọc đúng từ câu. 3. Đọc rõ ràng, biểu cảm.  - GV nhận xét, bình chọn tốp đọc tốt.  \* Lồng ghép GDLTCM, ĐĐLS:Nói lời kiến em xin phép mẹ cho chuyển sang lớp của thầy kiến.  **3. Hoạt động nối tiếp:**  - Đọc lại bài “Kiến em đi học”. | - HS trả lời (11 câu).  - HS đọc vỡ từng câu.  - HS đọc nối tiếp từng câu (cá nhân, từng cặp).  - Từng cặp HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.  - Các cặp tổ thi đọc nối tiếp 2 đoạn. (5 câu, 6 câu).  - Các cặp, tổ thi đọc cả bài.  - 1 HS đọc cả bài.  - Cả lớp đọc đồng thanh.  - HS nối tiếp nhau đọc 3 câu hỏi và các phương án trả lời.  - HS suy nghĩ, chọn ý trả lời đúng, ý mình thích.  - HS: *Vì thầy chê chữ kiến em nhỏ quá.*  - HS có thể chọn ý bất kì. VD hs1 (chọn ý a): *Nói với mẹ xin chuyển kiến em sang lớp của thầy kiến.*  - HS 2 có thể chọn ý b: *khuyên em đừng buồn vì thầy là voi thì không đọc được chữ của kiến.*  - HS 3 có thể nêu ý kiến khác. VD: nói với kiến em: *Anh sẽ dẫn em đến lớp học của cô giáo ong. Cô giáo ong chắc chắn sẽ đọc được chữ của em. Rồi em sẽ thấy đi học rất vui thôi.*  - HS nói theo suy nghĩ của mình. VD: *mẹ ơi, mẹ cho con chuyển sang lớp của thầy giáo kiến nhé, vì thầy giáo voi không đọc được chữ của con. / Mẹ ơi, mẹ xin phép thầy giáo voi cho con chuyển sang lớp của thầy giáo kiến nhé. Thầy giáo kiến mới đọc được chữ của con./…*- 3 học sinh làm thành 1 tốp để đọc theo vai GV đã phân.  - 2 đến 3 tốp đọc.  - Cả lớp cùng GV nhận xét, bình chọn tốp đọc tốt. |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………………..